

Số: /HD-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2021

HƯỚNG DẪN

Thí điểm quản lý, cách ly, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Thông báo số 646/TB-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị giao ban trực tuyến về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Trên cơ sở các văn bản của Bộ Y tế, cụ thể là: Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”. Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19; Quyết định 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành sổ tay hướng dẫn triển khai nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19; Quyết định 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời “danh mục thuốc điều trị COVID -19 tại nhà”; Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu hướng dẫn chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà; Quyết định số 4689/BYT-MT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19. Sở Y tế tổng hợp và xây dựng hướng dẫn quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang làm căn cứ cho các địa phương, đơn vị tham khảo trong việc quyết định quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà.

Tinh thần chỉ đạo của Bộ Y tế tại Quyết định 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 về việc ban hành sổ tay hướng dẫn triển khai nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19, những địa phương có số người nhiễm COVID -19 (gọi tắt là F0) quá nhiều, vượt khả năng thu dung của các cơ sở điều trị và cơ sở cách ly tập trung thì có thể triển khai việc cách ly, theo dõi, chăm sóc và điều trị F0 tại nhà.

UBND các huyện, thành phố có thẩm quyền quyết định việc quản lý và điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà.

I. YÊU CẦU VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, VẬT DỤNG

1. Yêu cầu về cơ sở cho người nhiễm COVID-19 tại nhà

a) Có nhà ở riêng biệt hoặc căn hộ chung cư riêng biệt (chung cư không dùng điều hoà tổng) hoặc nhà/căn hộ chung cư có phòng ở khép kín cho người điều trị (phòng có nhà vệ sinh, nhà tắm riêng).

b) Nhà/phòng cho người nhiễm phải đáp ứng các yêu cầu:

- Đảm bảo thông thoáng khí, nên thường xuyên mở cửa sổ, khuyến khích không dùng điều hoà, vệ sinh phòng ở sạch sẽ bằng nước sát khuẩn, nước lau nhà.

- Phải có nhà vệ sinh, nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân.

- Trong phòng có thùng đựng chất thải, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi nilon để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**. Trước khi mang rác thải lây nhiễm của người nhiễm COVID-19 ra ngoài thì phải được đựng trong túi kín màu vàng. Thùng đựng chất thải sinh hoạt, có nắp đậy, mở bằng đạp chân và có lót túi nilon để đựng chất thải sinh hoạt khác.

c) Khuyến khích lắp camera để theo dõi, giám sát người bệnh. Có số điện thoại của bệnh nhân, bác sỹ Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động để tiện liên hệ theo dõi chăm sóc.

d) Trước nhà/căn hộ có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY, ĐIỀU TRỊ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”**; có thể chằng dây trước/xung quanh nhà.

e) Bố trí 01 phòng/khu vực đệm cạnh phòng người bệnh để nhân viên y tế thực hiện việc khám, lấy mẫu, theo dõi sức khỏe.

** Ban Chỉ đạo PCD huyện, thành phố căn cứ tình hình cụ thể của từng gia đình về điều kiện cơ sở vật chất để quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo an toàn công tác phòng chống dịch tại địa phương, tránh lây lan dịch bệnh.*

2. Yêu cầu về vật dụng cho người nhiễm COVID-19 tại nhà

Mọi đồ dùng cá nhân, đồ dùng vệ sinh...của người cách ly phải dùng riêng:

a) Có vật dụng cần thiết để người bệnh vệ sinh cá nhân: xà phòng, dung dịch sát khuẩn, nước sinh hoạt.

b) Có dụng cụ, dung dịch vệ sinh khử khuẩn phòng ở để người bệnh tự vệ sinh khử khuẩn phòng hằng ngày.

c) Chuẩn bị các vật dụng tối thiểu:

- Khẩu trang y tế; găng tay y tế, Nhiệt kế, Bộ đo huyết áp...

- Dụng cụ cá nhân dùng riêng cho người nhiễm: Bàn chải răng, khăn tắm, khăn mặt, chậu tắm, giặt, bộ đồ dùng ăn uống, xà phòng (tắm, giặt) máy giặt (nếu có), dụng cụ phơi, sấy trang phục cá nhân.

- Các thuốc đang sử dụng cho người trong nhà có bệnh sẵn có như: cao huyết áp, đái tháo đường, gút... với số lượng có thể dùng trong ít nhất 30 ngày; Các thuốc và đơn thuốc của bác sỹ đối với người nhiễm (nếu có).

* Không bố trí người ở cùng nhà là người già, người mắc bệnh nền, trẻ em dưới 7 tuổi.

II. ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ TẠI NHÀ

1. Tiêu chí lâm sàng đối với người nhiễm COVID-19

a) Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm Realtime RT-PCR) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ như: sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi.

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ôxy, nhịp thở ≤ 20 lần/phút, SpO₂ $\geq 96\%$ khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

- Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày,
HOẶC

- Có đủ 03 yếu tố sau: (1) Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn < 50 tuổi; (2) Không có bệnh nền (*Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 01*); (3) Không đang mang thai.

2. Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như: ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...

b) Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...

c) Trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc. Lựa chọn một người chăm sóc khỏe mạnh, đã tiêm đủ 02 mũi vaccin phòng COVID-19 ở cùng nhà, cùng căn hộ (khác phòng) với người điều trị. Tuyệt đối không lựa chọn người cao tuổi, người có bệnh nền ở cùng nhà với F0.

3. Cam kết pháp lý

a) Có cam kết với chính quyền địa phương (*theo mẫu tại Phụ lục 4*) và cùng ký cam kết với người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly, điều trị (*theo mẫu tại Phụ lục 5*).

b) Đối với các thành viên trong gia đình người nhiễm COVID-19 phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch theo quy định và thực hiện cách ly tuyệt đối tại nhà để tránh lây nhiễm cho cộng đồng.

III. NỘI DUNG QUẢN LÝ, ĐIỀU TRỊ NGƯỜI NHIỄM TẠI NHÀ

1. Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 quản lý tại nhà

a) Trạm Y tế xã/ Trạm Y tế lưu động thực hiện đánh giá người nhiễm COVID-19 theo tiêu chí lâm sàng đối với người nhiễm COVID-19 được quản lý tại nhà.

b) Lập danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà theo mẫu quy định tại Phụ lục 2.

2. Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 theo dõi sức khỏe tại nhà

2.1. Tự theo dõi sức khỏe

a) Trạm Y tế xã/ Trạm Y tế lưu động hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại Phụ lục 03), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu.

b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO₂ (nếu có thể) và huyết áp (nếu có thể).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

c) Phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà; trạm y tế xã, phường; hoặc trạm y tế lưu động, Trung tâm vận chuyển cấp cứu,... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

- Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

- Nhịp thở:

+ Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút.

+ Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút.

+ Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút (Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

+ SpO₂ $\leq 95\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

+ Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

+ Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

+ Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

+ Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật

+ Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

+ Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

+ Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

+ Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

2.2. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt

- Người nhiễm COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống và duy trì tâm lý thoải mái, suy nghĩ tích cực.

- Công tác dinh dưỡng thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho người nhiễm COVID-19 tại nhà.

3. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19

3.1. Nhân viên y tế theo dõi sức khỏe hàng ngày

Cán bộ y tế Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động có nhiệm vụ quản lý, theo dõi người nhiễm COVID-19 tại nhà theo địa bàn đã được phân công cụ trách, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế.

a) Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm COVID-19 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 03).

b) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

c) Cán bộ y tế của Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động có nhiệm vụ đến nhà người nhiễm COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người nhiễm COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của người nhiễm COVID-19 và không liên lạc được với người nhiễm COVID-19 hoặc người chăm sóc.

3.2. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Sốt:

+ Đối với người lớn: $> 38.5^{\circ}\text{C}$ hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: $>38.5^{\circ}\text{C}$, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, đề nghị thông báo ngay cho Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà để phối hợp xử lý.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú: thực hiện theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021.

c) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm Y tế/Trạm y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn xã, phường để thành lập các Trạm y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

4. Lấy mẫu xét nghiệm

a) Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (Realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên) cho người nhiễm COVID-19 lần 1 vào ngày thứ 9; lần sau cách 48 giờ.

b) Thực hiện làm xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người nhiễm khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19.

5. Xử trí cấp cứu, chuyển viện

a) Cán bộ y tế hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện. Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động có trách nhiệm báo cho Trung tâm Y tế huyện để bố trí phương tiện, các điều kiện để chuyển bệnh nhân đến cơ sở điều trị.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

5. Tiêu chuẩn kết thúc thời gian điều trị tại nhà

Thực hiện theo Quyết định số 4689/QĐ- BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, cụ thể:

a) Đối với các trường hợp không có triệu chứng lâm sàng trong suốt thời gian điều trị: Đã được cách ly, điều trị tại nhà tối thiểu 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp Real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ($\text{CT} \geq 30$) vào ngày thứ 9.

b) Đối với các trường hợp có triệu chứng lâm sàng được kết thúc thời gian điều trị khi đủ các điều kiện sau:

- Được cách ly, điều trị tại nhà tối thiểu 14 ngày.
- Các triệu chứng lâm sàng hết trước ngày kết thúc điều trị từ 3 ngày trở lên.
- Có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ($Ct \geq 30$) trước ngày kết thúc điều trị tại nhà.

c) Đối với các trường hợp cách ly, điều trị trên 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút CT < 30 được kết thúc thời gian điều trị khi đủ các điều kiện sau:

- Đã được cách ly, điều trị tại nhà đủ 21 ngày tính từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2.
- Các triệu chứng lâm sàng hết trước khi kết thúc cách ly, điều trị tại nhà từ 3 ngày trở lên.

6. Theo dõi sau khi kết thúc điều trị tại nhà (tức là thời gian cách ly tại nhà)

Người bệnh sau khi kết thúc thời gian điều trị cần tiếp tục cách ly tại nhà trong 7 ngày tiếp theo và lấy mẫu xét nghiệm ở ngày thứ 7. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày; nếu thân nhiệt cao hơn 38°C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho y tế cơ sở để thăm khám và xử trí kịp thời.

7. Vệ sinh, khử khuẩn và quản lý chất thải

7.1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

a) Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...

b) Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và còn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại...

7.2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người bệnh/người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người bệnh/người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly.

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

- Phơi quần áo tại nơi riêng, có nhiều ánh nắng.

7.3. Quản lý chất thải

- Phân loại: Tất cả chất thải rắn phát sinh tại phòng cách ly, điều trị của người nhiễm phải được coi là chất thải lây nhiễm; được quản lý, xử lý như chất thải lây nhiễm: Chất thải phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly, điều trị.

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND huyện, thành phố căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Sở Y tế

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành tham mưu cho UBND các huyện, thành phố quyết định việc tổ chức triển khai, quản lý, điều trị tại nhà, nơi lưu trú đối với người nhiễm COVID-19 trên địa bàn.

- Chỉ đạo các Trung tâm Y tế huyện, thành phố bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phương tiện phòng hộ, thuốc... cho Trạm Y tế, Trạm y tế lưu động trên địa bàn để đáp ứng được công tác quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà.

- Trực tiếp cho ý kiến với các huyện, thành phố và các đơn vị về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà (khi vượt quá khả năng và có ý kiến của các địa phương, đơn vị).

- Có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà; trên cơ sở đó tham mưu kịp thời với Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh, UBND tỉnh để quyết định các chủ trương, quyết sách trong phòng, chống dịch COVID-19.

4.2. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện/thành phố; UBND cấp huyện/thành phố.

- Ban hành Quyết định thành lập Trạm Y tế lưu động theo Kế hoạch số 4934/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, căn cứ đáp ứng cụ thể các điều kiện thực tế để xem xét, quyết định việc tổ chức triển khai quản lý, điều trị tại nhà tại nhà, nơi lưu trú đối với người nhiễm COVID-19 trên địa bàn.

- Ban hành Quyết định điều trị tại nhà, kết thúc việc điều trị F0 tại nhà đối với các đối tượng áp dụng tại hướng dẫn này theo đề xuất của Trung tâm Y tế huyện/thành phố.

- Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị liên quan như: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế/ Trạm Y tế lưu động, Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 các xã, phường, thị trấn; UBND các xã, phường, thị trấn, các tổ chức đoàn thể... để tổ chức triển khai có hiệu quả, an toàn trong việc quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà.

- Chủ động đánh giá, xin ý kiến của Sở Y tế, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh để điều chỉnh các biện pháp phù hợp, hiệu quả và an toàn khi quyết định quản lý, điều trị tại nh.

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên Môi trường của huyện chịu trách nhiệm việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại (chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2). Căn cứ vào các điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người điều trị đảm bảo yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hỗ trợ việc điều trị F0 tại nhà; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra lây nhiễm SARS-CoV-2 từ việc quản lý và điều trị quản lý bệnh nhân COVID-19.

4.3. Trung tâm Y tế các huyện/ thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế các huyện, thành phố tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện, UBND cấp huyện xem xét quyết định việc tổ chức triển khai quản lý, điều trị tại nhà tại nhà, nơi lưu trú trên địa bàn cụ thể đối với từng trường hợp bệnh nhân COVID-19.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong việc bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phương tiện phòng hộ, thuốc... cho Trạm Y tế/Trạm y tế lưu động trên địa bàn để đáp ứng được công tác quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà.

- Tổ chức tập huấn, chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ tại Trạm Y tế/ Trạm Y tế lưu động để thực hiện các nhiệm vụ quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà. Đồng thời trực tiếp đánh giá, cho ý kiến về việc điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà trên có sở báo cáo của Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động.

- Chủ động xin ý kiến của các bác sỹ tuyến trên khi bệnh nhân có diễn biến bất thường, chuyển nặng để có hướng xử trí hoặc chuyển tuyến kịp thời.

- Chịu trách nhiệm trước Sở Y tế khi để bệnh nhân diễn biến nặng do xử lý chậm muộn.

- Tổng hợp báo cáo hằng ngày về Sở Y tế tình hình bệnh nhân điều trị COVID-19 tại nhà trên địa bàn huyện.

4.4. Ban chỉ đạo cấp xã/phường/thị trấn

- Thực hiện kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly, điều trị tại nhà theo quy định. Ký giấy xác nhận đủ điều kiện đảm bảo cách ly tại nhà.

- Phân công các lực lượng công an, quân đội, y tế, các tổ chức đoàn thể, tổ covid công đồng... quản lý, theo dõi, hỗ trợ người/gia đình có người cách ly, điều trị theo chức năng, nhiệm vụ và theo địa bàn cho phù hợp.

- Cung cấp số điện thoại đường dây nóng của địa phương để người cách ly, điều trị người ở cùng liên hệ khi cần thiết.

- Phân công Tổ dân phố, thôn, khu phố... hoặc Tổ Covid cộng đồng hỗ trợ cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm... để đảm bảo nhu cầu thiết yếu cho toàn bộ gia đình có người đối tượng đang cách ly, điều trị.

- Tổ chức quản lý, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về cách ly y tế, điều trị tại nhà đối với người áp dụng biện pháp cách ly, điều trị.

- Chỉ đạo tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải của người cách ly, điều trị tại nhà để xử lý theo quy định.

4.5. Trạm Y tế/Trạm Y tế lưu động

- Trực tiếp triển khai các nhiệm vụ quản lý, theo dõi và điều trị cho bệnh nhân COVID-19 tại nhà theo đúng các nội dung trong Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động do Bộ Y tế ban hành.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến Trung tâm Y tế huyện/thành phố về diễn biến trong quá trình theo dõi và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà. Đồng thời tuân thủ các chỉ đạo chuyên môn của Trung tâm Y tế.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp hướng dẫn bệnh nhân COVID-19 tại nhà trong việc tự theo dõi sức khỏe, ăn uống, vệ sinh cá nhân, thu gom chất thải... Hướng dẫn, giáo dục người nhà bệnh nhân trong việc phòng, chống lây nhiễm COVID-19.

- Chấp hành các chỉ đạo của các cấp chính quyền, địa phương; báo cáo đề xuất những khó khăn vướng mắc nếu có.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Y tế để tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Từ Quốc Hiệu

DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Năm 20...

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

STT	Họ và tên người nhiễm COVID-19	Ngày tháng năm sinh	Giới	Địa chỉ	Điện thoại người nhiễmCOVID- 19

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Họ tên người nhà	Điện thoại người nhà	Ngày xác định nhiễm COVID-19	Ngày kết thúc quản lý tại nhà	Ngày chuyển viện và nơi chuyển đến	Tử vong

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Họ và tên: Sinh ngày:/...../..... Giới tính: Nam. Nữ;
 Điện thoại:.....

Họ và tên người chăm sóc:..... Sinh ngày:/...../..... Số điện
 thoại:

TT	↓ Nội dung đôi →	Ngày theo	1		2		3		4		5		6		7		8		8		10		11		12		13		14												
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C											
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 ≤95%, nhịp thở ≥21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i>																																									
1.	Mạch (lần/phút)																																								
2.	Nhiệt độ hàng ngày (độ C)																																								
3.	Nhịp thở																																								
4.	SpO ₂ (%) (nếu có thể đo)																																								
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																																								
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																																								
6.	KHÔNG TRIỆU CHỨNG																																								
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hàng ngày.</i>																																									
7.	Mệt mỏi																																								
8.	Ho																																								
9.	Ho ra đờm																																								
10.	Ốn lạnh/gai rét																																								
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																																								
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																																								
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																																								
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																																									
14.	Ho ra máu																																								
14.	Thở dốc hoặc khó thở																																								
15.	Đau tức ngực kéo dài																																								
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo																																								

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:

.....

MẪU CAM KẾT NGƯỜI BỆNH NHIỄM COVID-19 ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Người nhiễm COVID-19 điều trị tại nhà phòng, chống bệnh COVID-19

Họ và tên người bệnh:.....

Số CMT/CCCD:..... Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:.....

Số CMT/CCCD.....Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi điều trị tại nhà):

.....

I. NGƯỜI NHIỄM COVID-19

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 để điều trị tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về điều trị, cách ly tại nhà theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi nhà, nơi lưu trú trong suốt thời gian điều trị, cách ly.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt, bật bluetooth hàng ngày trên ứng dụng PC- COVID trong suốt thời gian điều trị, cách ly tại nhà. Thực hiện thông báo cho cán bộ y tế khi có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình điều trị, cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về điều trị, cách ly y tế tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu điều trị người bệnh COVID-19 tại nhà. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày.
2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người bệnh COVID-19 điều trị, cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.
3. Không tiếp xúc gần với người bệnh đang điều trị, cách ly.

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện điều trị, cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

6. Hạn chế ra khỏi nhà, thực hiện Thông điệp 5K của Bộ Y tế. Cài đặt, bật bluetooth hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID trong suốt thời gian có người cách ly tại nhà.

7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Không tiếp xúc với người xung quanh, không đi ra ngoài khi không cần thiết và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng năm 202...

**Người cách ly,
điều trị**

**Chủ hộ/Đại diện
người cùng nhà**

Tổ dân phố/thôn

UBND cấp xã

PHỤ LỤC 5**MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI BỆNH COVID-19 ĐIỀU TRỊ, CÁCH LY TẠI NHÀ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CAM KẾT****Thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh COVID-19**

Họ và tên người bệnh:.....

Số CMT/CCCD:..... Điện thoại:

Họ và tên người chăm sóc, hỗ trợ:.....

Số CMT/CCCD.....Điện thoại:

*Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ:.....**xin cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:*

1. Hướng dẫn cho người bệnh và bản thân thực hiện nghiêm các biện pháp vệ sinh cá nhân, đeo khẩu trang, thường xuyên rửa tay... Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế.
2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người bệnh và bản thân. Thực hiện báo cáo hàng ngày cho cán bộ y tế và khi bản thân hoặc người cách ly có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
3. Tuyệt đối không ra khỏi nhà, nơi lưu trú trong suốt thời gian điều trị, cách ly.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình điều trị, cách ly theo quy định.
5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng bệnh, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người bệnh.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

**Người cách ly,
điều trị**

**Chủ hộ/Đại diện
người cùng nhà**

Tổ dân phố/thôn

UBND cấp xã

PHỤ LỤC 6

UBND.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GXN-UBND

ngày tháng năm 20.....

**GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT
BỊ ĐẢM BẢO ĐIỀU TRỊ NGƯỜI BỆNH COVID-19 TẠI NHÀ****ỦY BAN NHÂN DÂNXÁC NHẬN****I. THÔNG TIN CHUNG**

Họ và tên người bệnh:.....

Số CMT/CCCD:..... Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:.....

Số CMT/CCCD.....Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi điều trị tại nhà):

.....

II. NỘI DUNG XÁC NHẬN

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế tại nhà.

Cụ thể:

-

-

-

Nơi nhận:

-

- Lưu:...

BAN CHỈ ĐẠO PCD
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)